

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN PHÚ  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2022/HNGĐ-ST**  
Ngày: 22 - 02 - 2022  
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia  
đình, ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Sáu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Hoàng Nghiệp;
2. Ông Phan Phước Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Đỗ Ngọc Mai Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 287/2021/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, nuôi con chung*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị Thúy K, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

**- Bị đơn:** Ông Huỳnh Trần H sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, bà K và ông H đều có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn, trình bày của bị đơn; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hôn nhân giữa bà Đỗ Thị Thúy K và ông Huỳnh Trần H là do mai mối, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 65/HT ngày 18 tháng 05 năm 2011.

Về con chung: Bà K và ông H có 02 (hai) con chung là cháu Huỳnh Đỗ Đ, sinh ngày 09/11/2011 và cháu Huỳnh Đỗ Đ2, sinh ngày 19/11/2017. Cháu Đ đang sống với ông H, cháu Đ2 đang sống với bà K. Bà K có nguyện vọng nuôi cả 2 con chung sau ly hôn và không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Theo bà K, nguyên nhân bà xin ly hôn là do bị ảnh hưởng nặng nề về tâm lý, ông H quan hệ với người đồng giới, không quan tâm lo lắng cuộc sống gia đình đặc biệt là không quan tâm đến bà. Bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, nên bà xin ly hôn với ông H.

Ông Huỳnh Trần H thừa nhận trước kia ông có những hành động, việc làm như lời bà K. Tuy nhiên hiện nay ông đã sửa đổi, ông có yêu cầu đoàn tụ. Nếu Tòa án cho ly hôn thì ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Huỳnh Đỗ Đ, không yêu cầu bà K cấp dưỡng.

Tòa án tiến hành hòa giải, ông H xin được đoàn tụ, bà K cương quyết xin ly hôn.

Tòa án tiến hành ghi nhận ý kiến của cháu Huỳnh Đỗ Đ: Theo Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 20/01/2022, cháu Đ có nguyện vọng được chung sống với ông H khi ông H và bà K ly hôn.

Tại phiên tòa, bà K giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với ông H. Ông H không đồng ý ly hôn, xin được đoàn tụ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Về nội dung: Theo trình bày của bà K và ông H, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có căn cứ xác định hôn nhân giữa bà K và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K. Về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị công nhận thỏa thuận giữa bà K và ông H, giao cháu Đ cho ông H trực tiếp nuôi dạy; giao cháu Đ2 cho bà K trực tiếp nuôi dạy. Các bên không phải cấp dưỡng cho nhau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Đỗ Thị Thúy K khởi kiện xin ly hôn với ông Huỳnh Trần H và có nguyện vọng nuôi con chung sau ly hôn. Xác định quan hệ tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung”. Bị đơn ông Huỳnh Trần H đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện sinh sống tại ấp P, xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang, nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang theo quy định tại các điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của bà K, ông H; kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, nguyên nhân mâu thuẫn trong tình cảm giữa bà K và ông H là do bất đồng quan điểm sống, ông H có quan hệ với người đồng giới tính và không quan tâm chăm lo cuộc sống gia đình. Việc làm của ông H đã làm ảnh hưởng nặng nề tâm lý của bà K. Bà K và ông H đã ly thân. Trong giai đoạn hòa giải và tại phiên tòa, ông H cho rằng còn thương vợ, con nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên qua tranh tụng cho thấy, trong thời gian ly thân khoảng 01 năm, ông H không có hành động thể hiện sự quan tâm thăm hỏi, chăm lo cho bà K và cháu Đ2. Đồng thời bà K cũng xác định không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với ông H. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn tình cảm giữa bà K và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đỗ Thị Thúy K là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Theo đơn khởi kiện, bà Đỗ Thị Thúy K có nguyện vọng nuôi 2 con chung. Tuy nhiên trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa, bà K đồng ý để ông Huỳnh Trần H trực tiếp nuôi cháu Đ, bà K trực tiếp nuôi cháu Đ2 và các bên không phải cấp dưỡng cho nhau. Việc này cũng được ông H đồng ý. Xét thấy việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa bà K và ông H phù hợp quy định của pháp luật và không trái nguyện vọng của cháu Đ. Do đó công nhận sự thỏa thuận của bà K và ông H về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Theo đó, ông H được trực tiếp nuôi cháu Huỳnh Đỗ Đ, bà K được trực tiếp nuôi cháu Huỳnh Đỗ Đ2. Các bên không phải cấp dưỡng cho nhau.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà K và ông H không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[3] Về chi phí tố tụng:

Về án phí, bà Đỗ Thị Thúy K là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, ông Huỳnh Trần H không phải chịu án phí.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ các điều 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*

Tuyên xử: Chấp một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Thúy K,

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thúy K được ly hôn với ông Huỳnh Trần H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 65/HT do Ủy ban nhân dân xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang cấp ngày 18/05/2011 cho ông Huỳnh Trần H và bà Đỗ Thị Thúy K không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Bà Đỗ Thị Thúy K được trực tiếp nuôi dạy con chung tên Huỳnh Đỗ Đ2, sinh ngày 19/11/2017; ông Huỳnh Trần H được trực tiếp nuôi dạy con chung tên Huỳnh Đỗ Đ, sinh ngày 09/11/2011.

Các bên không phải cấp dưỡng nuôi dạy con chung.

Bà K, ông H cùng các thành viên gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được trực tiếp nuôi con của nhau và không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Đỗ Thị Thúy K phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006691 ngày 21/12/2021. (Bà K đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai có mặt bà Đỗ Thị Thúy K và ông Huỳnh Trần H. Thời hạn kháng cáo của bà K và ông H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2022).

**Nơi nhận:**

- Đường sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Chi cục THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã H (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Sáu**

